



SHAANXI TONLY HEAVY INDUSTRIES CO.,LTD.

Address: No.2339, Fengchan Road, Fengdong new city, Xi'an City Shaanxi Province, China.
Sales Hotline: +86-029-38001214 Fax: +86-029-38001213
Website: www.tonlyoverseas.com Email: rath@tonly.com

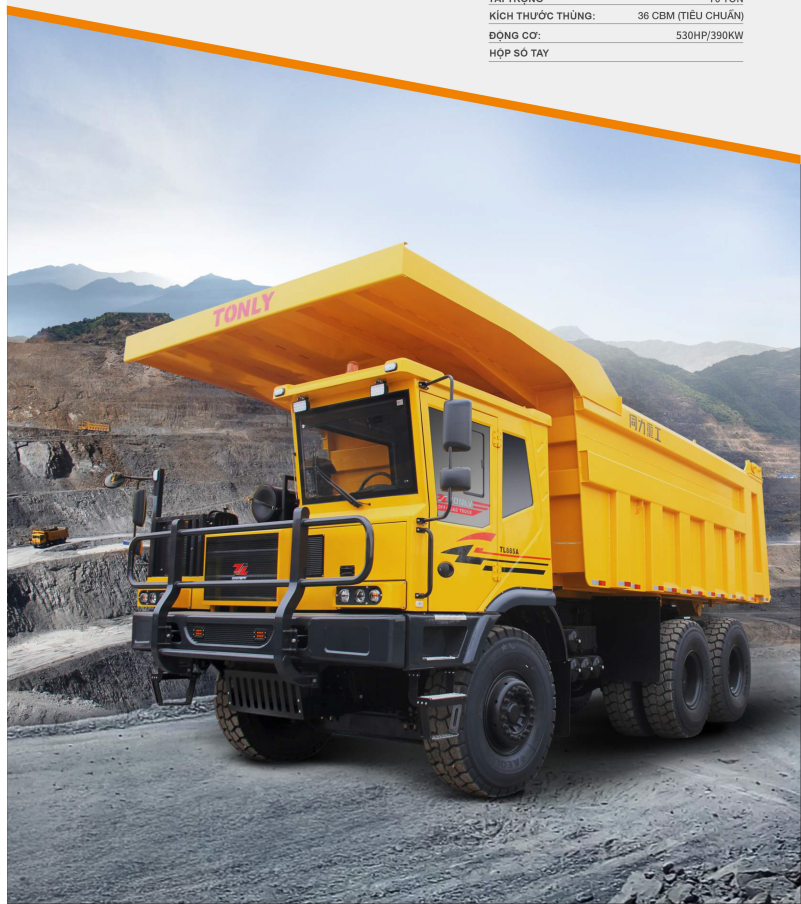
Shaanxi Tonly Heavy Industries Co., Ltd. reserves the right of design changes and intermellation.
A parameters and details are subject to the commercial contract and vehicles.

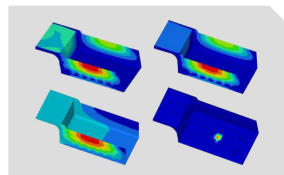
TONLY

TONLY TL885

XE TẢI CHẠY ĐỊA HÌNH

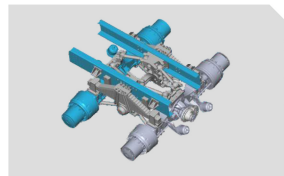
TẢI TRỌNG	70 TON
KÍCH THƯỚC THÙNG:	36 CBM (TIÊU CHUẨN)
ĐỘNG CƠ:	530HP/390KW
HỘP SỐ TAY	





● Thông hàng

Phù hợp với các đặc tính của vật liệu, chống mài mòn



● Hệ thống treo

Nhíp cân bằng hệ thống treo sau thích ứng với điều kiện làm việc trên địa hình xấu. Kết cấu dẫn hướng loại V kép phía dưới và phía dưới chịu tải nhiều hơn và độ tin cậy cao.



● Lốp

Lốp khai thác đặc biệt chỉ dành cho mỏ vì thiết kế rãnh dọc và rãnh ngang, mang lại hiệu suất bám tuyệt vời và sự thoải mái khi vận hành. Khả năng chuyên chở mạnh mẽ và tuổi thọ lâu dài.



● Chứng chỉ FOPS/ROPS (tùy chọn)

Sản phẩm của Tonly là sản phẩm duy nhất đạt chứng chỉ về tải trọng lớn qua quá trình kiểm tra nghiêm ngặt.



● Kết cấu dầm

Kết cấu dầm + giảm chấn + chống và chạm, bảo vệ hiệu quả cho người lái và xe.



● Hệ thống nạp

Bộ lọc không khí kết hợp ba giai đoạn có thể nâng cao hiệu quả lọc không khí và cải thiện độ trong của không khí.



● Hệ thống lái

Hệ thống lái thủy lực đầy đủ được phát triển hoàn chỉnh (TONLY sở hữu tất cả bằng sáng chế của công nghệ này), giảm nhiệt độ dầu lái, thao tác lái nhẹ hơn rất nhiều, cải thiện vòng đời của các thành phần của hệ thống và đảm bảo an toàn cho xe.



● Bộ phanh thủy lực (tùy chọn)

Bộ truyền động kết hợp với bộ phanh thủy lực có thể giảm tốc độ xe khi xuống dốc, hoạt động lâu dài và công suất lớn, giảm mài mòn các thành phần của phanh và kéo dài tuổi thọ của lốp, đảm bảo an toàn khi vận hành.



TONLY TL885 Cấu hình và đặc điểm



• Động cơ

Động cơ WEICHAİ (Cấp III) với hiệu suất ổn định, chất lượng đáng tin cậy, tiết kiệm nhiên liệu và bảo vệ môi trường..



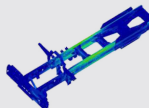
• Bộ trục

TONLY và HANDE cùng thiết kế trục đặc biệt để vận chuyển ở các mỏ. Tăng cường khuôn trục đúc đơn, giảm tốc kép. Mô-men xoắn lớn, hiệu suất truyền động cao và độ tin cậy cao.



• Hộp số

Tonly hợp tác thiết kế với Fast, nhà máy sản xuất bánh răng lớn nhất trên thế giới, cấu trúc đơn giản và kỹ càng, thiết kế đặc biệt phân phối bánh răng phù hợp với sử dụng ở địa hình xấu.



• Khung chính

Thép tấm cường độ cao được sử dụng làm khung gầm linh hoạt cho mỏ, đã được cấp bằng sáng chế quốc gia. Sự mài mòn do va đập bền với tuổi thọ lâu dài.



• Thiết bị nâng

Hệ thống nâng hạ thủy lực HYVA, sức nâng mạnh mẽ, hiệu suất nâng hạ ổn định.

TONLY TL885

Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật hoàn chỉnh	
Model	TL885
Hãng	TONLY
Nhà sản xuất	Shaanxi Tonly Heavy Industries Co.,Ltd.
Chế độ lái	6x4
Trọng lượng thực tế (t)	105
Tải trọng (t)	70
Khối lượng bản thân	35
Kích thước tổng thể	9350x3640x4050mm
Bán kính quay tối thiểu	11m
Chiều dài cơ sở	3775+1750mm
Vết bánh xe	2838mm/2626mm
Khoảng sáng gầm xe tối thiểu	400mm
Chiều cao nâng thùng tối đa	8300mm
Góc nâng thùng tối đa	47°
Chiều cao xả tải	3950mm
Khoảng cách phanh	<15m (V=30km/h)
Khả năng leo dốc tối đa	32%
Tốc độ tối đa	45km/h
Động cơ	
Hãng	WP13.530 (Tiêu chuẩn khí thải Euro III)
Nhà sản xuất / Nước	Weichai Power Co., Ltd. / Trung Quốc
Tổng mã lực (HP/KW)	530hp (390KW)
Hộp số	
Model	8DS240A
Bánh răng	8 tiến 1 lùi
Nhà sản xuất / Nước	Shaanxi Fast Auto Drive Co., Ltd / Trung Quốc
Trục	
Model	Trục lái trước 25t, trục giữa và trục sau 2x40t
Nhà sản xuất / Nước	Shaanxi Hande Axle Co., Ltd./ Trung Quốc
Lốp / Vành	
Loại lốp	16.00-25
Kích thước vành	11.25/20-25
Thùng hàng	
Vật liệu / độ dày tấm đáy	NM400/18mm
Vật liệu / độ dày tấm sau	NM400/10mm
Vật liệu / độ dày tấm trước	T700/12mm
Vật liệu / độ dày tấm bên	T700/12mm
Khối lượng tải	Tải đầy thùng 36m³

Hệ thống thủy lực

Model	FC191
Nhà sản xuất / Nước	HYVA Machinery (Yangzhou) Co., Ltd./ Trung Quốc
Cơ cấu lái	Lái thủy lực
Thời gian nâng thùng hàng	33s
Thời gian hạ thùng hàng	30s
Phân bố trọng lượng	
Tải trọng trống	
Trục trước	15000kg
Trục sau	20000kg
Tổng trọng lượng (50% nhiên liệu)	35000kg
Tải trọng nặng	
Trục trước	25000kg
Trục sau	80000kg
Tổng trọng lượng	105000kg

